Thông tin về kết quả thực hiện đề tài " *Dịch chuyển lao động có tay nghề trong quá trình Việt Nam tham gia Cộng đồng Kinh tế ASEAN* " mã số KX.01.04/16-20

**I. Thông tin chung:**

1.1. Tên đề tài: ***“Dịch chuyển lao động có tay nghề trong quá trình Việt Nam tham gia Cộng đồng Kinh tế ASEAN”***.

1.2. Mã số: KX01.04/16-20

1.3. Kinh phí thực hiện: 2.580 triệu đồng

- Trong đó, kinh phí từ ngân sách SNKH: 2.580 triệu đồng.

- Kinh phí từ nguồn khác: 0 triệu đồng.

1.4 Thời gian thực hiện: 30 tháng, từ tháng 11/2016 đến tháng 4/2019

1.5 Tổ chức chủ trì: Viện Công nhân và Công đoàn (thuộc Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam).

1.6. Chủ nhiệm đề tài: TS. Vũ Thị Loan.

1.7. Các thành viên chính tham gia thực hiện đề tài:

| **TT** | **Họ và tên** | **Chức danh khoa học**  | **Tổ chức công tác hiện nay** |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. | Vũ Thị Loan | TS.  | Phó Trưởng Ban Chính sách Kinh tế xã hội và Thi đua khen thưởng, Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam. |
| 2. | Mạc Văn Tiến | PGS.TS. | Viện Nghiên cứu Khoa học dạy nghề, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội. |
| 3. | Vũ Duy Tú  | TS.  | Trường Cao đẳng cảnh sát Nhân dân I, Bộ Công An |
| 4. | Bùi Sỹ Lợi  | TS.  | Ủy ban Các vấn đề xã hội của Quốc hội. |
| 5. | Lê Duy Thành | TS.  | Ủy ban Nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc. |
| 6. | Lưu Bích Ngọc  | PGS.TS.  | Bộ Giáo dục và Đào tạo. |
| 7. | Hoàng Xuân Hòa | TS.  | Văn phòng Chính phủ. |
| 8. | Nguyễn Quang Việt | TS.  | Viện Nghiên cứu Khoa học Dạy nghề, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội. |
| 9. | Nguyễn ChiếnThắng  | TS.  | Viện Kinh tế Việt Nam, Viện Hàn Lâm Khoa học xã hội Việt Nam. |
| 10 | Phạm Quý Thọ | PGS.TS  | Học viện Chính sách và Phát triển, Bộ Kế hoạch và Đầu tư. |

**II. Thời gian, địa điểm dự kiến tổ chức đánh giá, nghiệm thu:**

2.1Thời gian dự kiến: Tháng 07/2019.

2.2 Địa điểm: tại Bộ Khoa học và Công nghệ.

**III. Nội dung báo cáo tự đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ:**

3.1. Sản phẩm đã hoàn thành đáp ứng yêu cầu về số lượng và chất lượng của Hợp đồng nghiên cứu khoa học đã ký kết, gồm:

* 01 báo cáo tổng hợp;
* 01 báo cáo tóm tắt;
* 01 báo cáo kiến nghị;
* 01 sách chuyên khảo;
* 09 bài báo khoa học trong nước;
* Đề tài tham gia đào tạo trên đại học các chuyên ngành: Luật Hiến pháp và Luật Hành chính, Công tác xã hội, Quản trị nhân lực.

+ Thạc sỹ: 01 học viên.

+ Tiến sỹ: Hỗ trợ đào tạo 02 nghiên cứu sinh

3.2. Sản phẩm khoa học đã và sẽ chuyển giao cho:

- Danh mục sản phẩm khoa học dự kiến ứng dụng, chuyển giao:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Số TT** | **Tên sản phẩm**  | **Thời gian dự kiến ứng dụng** | **Cơ quan dự kiến ứng dụng** |
| 1 | Báo cáo Tổng luận, báo cáo kiến nghị chính sách (bao gồm cả báo cáo tóm tắt) | Năm 2019 | + Cơ quan, tổ chức của Đảng: Văn phòng Trung ương Đảng, Ban Dân vận Trung ương, Hội đồng Lý luận Trung ương, Tỉnh ủy các tỉnh...+ Cơ quan, tổ chức của Nhà nước: Văn phòng Quốc hội và một số đại biểu quốc hội, Ủy ban các vấn đề Xã hội của Quốc hội, Hội đồng tiền lương quốc gia, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội,...+ Cơ quan, tổ chức thuộc Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể: Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và công đoàn các cấp; Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Liên minh các Hợp tác xã Việt Nam... |
| 2 | Báo cáo kiến nghị |
| 3 | Sách “Dịch chuyển lao động có tay nghề trong quá trình Việt Nam tham gia Cộng đồng Kinh tế ASEAN”. |

- Danh mục sản phẩm khoa học đã được ứng dụng:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Số TT** | **Tên sản phẩm**  | **Thời gian ứng dụng** | **Tên cơ quan ứng dụng** |
| 1 | 09 bài đăng tạp chí chuyên ngành | 2017-2019 | + Cơ quan, tổ chức của Đảng: Hội đồng Lý luận Trung ương, Tỉnh ủy các tỉnh...+ Cơ quan, tổ chức của Nhà nước: Văn phòng Quốc hội và một số đại biểu quốc hội, Hội đồng tiền lương quốc gia, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội,...+ Cơ quan, tổ chức thuộc Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể: Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và công đoàn các cấp; Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam... |
|  | Luận cứ khoa học về nhu cầu, thực trạng cũng như quan điểm, dự báo dịch chuyển lao động có tay nghề trong quá trình Việt Nam tham gia Cộng đồng Kinh tế ASEAN | Từ năm 2019 | kiến nghị ban đầu của đề tài đã được Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tham khảo trong công tác xây dựng báo cáo, văn kiện của Công đoàn. |

3.3 Về những đóng góp mới của nhiệm vụ

- Hệ thống hóa và góp phần làm rõ một số khái niệm và nội hàm các khái niệm: tay nghề, kỹ năng; lao động có tay nghề, lao động có kỹ năng; ngoài ra, nêu một số khái niệm có liên quan như di dân, di chuyển, dịch chuyển lao động, dịch chuyển lao động có tay nghề/có kỹ năng, dịch chuyển lao động có tay nghề/ có kỹ năng trong nước, dịch chuyển lao động có tay nghề/có kỹ năng quốc tế...

- Nhận diện thực trạng và dự báo khả năng dịch chuyển lao động (bao gồm cả lao động đi và đến) giữa Việt Nam và các nước ASEAN trong quá trình Việt Nam tham gia Cộng đồng Kinh tế ASEAN;

- Phân tích các nhân tố ảnh hưởng và dự báo dịch chuyển lao động có tay nghề của Việt Nam trong quá trình Việt Nam tham gia Cộng đồng Kinh tế ASEAN;

- Đánh giá những điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội và thách thức của sự dịch chuyển lao động có tay nghề đối với người lao động Việt Nam và tác động của quá trình dịch chuyển lao động có tay nghề đối với sự phát triển kinh tế - xã hội và với thị trường lao động Việt Nam;

- Nghiên cứu kinh nghiệm của các nước trong việc hỗ trợ và quản lý dịch chuyển lao động có tay nghề, bài học kinh nghiệm cho Việt Nam;

Kiến nghị hoàn thiện cơ chế, chính sách và đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và quản lý dịch chuyển lao động có tay nghề trong bối cảnh hội nhập ASEAN.

3.4 Về hiệu quả của nhiệm vụ:

*3.1. Hiệu quả kinh tế*

Đóng góp cho việc xây dựng và hoàn thiện chính sách: Kết quả đề tài được cung cấp trực tiếp cho các cơ quan hữu quan của Đảng, Nhà nước, các tổ chức, cá nhân có chức trách ở cả Trung ương và địa phương. Đề tài góp phần cung cấp cơ sở khoa học để các cơ quan, tổ chức, cá nhân hữu quan đề xuất các giải pháp về chính sách nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và quản lý dịch chuyển lao động có tay nghề trong quá trình Việt Nam tham gia Cộng đồng kinh tế ASEAN.

- Đóng góp cho việc đề xuất giải pháp: Đề tài góp phần đề xuất xây dựng các giải pháp, chiến lược, chương trình, kế hoạch hoạt động của các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị và các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội và các hội đoàn thể liên quan ở cả cấp trung ương và địa phương.

- Góp phần nâng cao nhận thức: Đề tài góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ tham gia nghiên cứu, cán bộ ở địa phương, các nhà quản lý, các chuyên gia; chuyển biến nhận thức về tầm quan trọng của việc nâng cao năng lực, tay nghề đối với sinh viên, người lao động tham gia nghiên cứu, điều tra, khảo sát.

Mặc dù nghiên cứu chọn mẫu, quy mô không lớn, nhưng sẽ huy động được sự tham gia của nhiều thành phần, từ nhiều cơ quan, tổ chức khác nhau bằng phương pháp “nghiên cứu có sự tham gia”: Cơ quan, tổ chức tham mưu của Đảng, cơ quan hoạch định và thực thi chính sách của Nhà nước, các cơ quan, tổ chức của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội... cùng các viện nghiên cứu, trường đại học, chính quyền địa phương (gần 30 trường đại học tại 9 tỉnh với 2400 phiếu khảo sát và gần 350 phiếu phỏng vấn sâu...). Vì vậy, thông qua sự tham gia này, sự tác động về mặt kinh tế, văn hóa, xã hội của đề tài sẽ được mở rộng và lan tỏa không chỉ ở các cơ quan, tổ chức, cá nhân này.

- Đóng góp cho các tổ chức quốc tế quan tâm tới dịch chuyển lao động có tay nghề ở Việt Nam: Với sự tham gia của các tổ chức quốc tế cũng như thông qua việc chuyển giao kết quả nghiên cứu cho các tổ chức này góp phần tác động đến việc hoàn thiện chính sách nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và quản lý dịch chuyển lao động có tay nghề trong quá trình Việt Nam tham gia Cộng đồng kinh tế ASEAN.

- Đóng góp mở ra hướng nghiên cứu: Đề tài góp phần gợi mở các hướng nghiên cứu cho các cơ quan, tổ chức và cá nhân quan tâm để tiếp tục nghiên cứu chuyên sâu hơn các vấn đề về dịch chuyển lao động có tay nghề ở Việt Nam trong thời gian tới.

*3.2. Hiệu quả xã hội*

Nâng cao năng lực nghiên cứu của các tổ chức, cá nhân tham gia đề tài:

+ Góp phần nâng cao năng lực, kinh nghiệm trong tham gia tuyển chọn đề tài cấp Nhà nước; tổ chức và triển khai thực hiện đề tài.

+ Góp phần đào tạo cán bộ nghiên cứu về phương pháp nghiên cứu khoa học, đặc biệt là cơ sở lý luận, cách tiếp cận, phương pháp chọn mẫu, phương pháp điều tra xã hội học, phương pháp nghiên cứu....

+ Góp phần nâng cao nhận thức chuyên sâu về lao động có tay nghề, đặc điểm lao động có tay nghề, dịch chuyển lao động có tay nghề, Cộng đồng kinh tế ASEAN...

+ Góp phần nâng cao kỹ năng nghiên cứu khoa học, đặc biệt là kỹ năng viết và phương pháp nghiên cứu.

**IV. Tự đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ**

1. Về tiến độ thực hiện: *(đánh dấu* ***√***  *vào ô tương ứng*):

|  |  |
| --- | --- |
| *- Nộp hồ sơ đúng hạn* | ⌧ |
| *- Nộp chậm từ trên 30 ngày đến 06 tháng* | [ ]  |
| *- Nộp hồ sơ chậm trên 06 tháng* | [ ]  |

2. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

 *- Xuất sắc* [ ]

 *- Đạt*  ⌧

 *- Không đạt* [ ]